***Sáng Thứ Tư ngày 18 tháng 10 năm 2023***

**Tiếng Việt**

**BÀI ĐỌC 2: CHA SẼ LUÔN Ở BÊN CON ( 2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanhmà HS địa phương dễ viết sai: hỗn loạn, lặng đi, luôn, đáp lại, động đất, đã, giữa, sẽ, nữa, ... Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Tình yêu của người cha dành cho con và sự tin tưởng tuyệtđối của cậu bé đối với cha mình.Trả lời được các CH về nội dung bài.Nhận biết tác dụng của dấu chấm hỏi: Câu hỏi được dùng để hỏi về một điều chưa biết.

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.Biết sử dụng các từ ngữ chỉ đặc điểm. Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các CH đọc hiểu bài, hoàn thành các BT về sắp xếp các đoạn văn, tác dụng của dấu hai chấm).

- Phẩm chất yêu nước: Biết tôn trọng giữa con người, biết giúp đỡ mọi người .Phẩm chất nhân ái: biết trận trọng và tin tưởng vào tình yêu mà cha mẹ dành cho minh. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Học sinh: SGK, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động Mở đầu:**  - GV cho HS nghe và hát theo bài hát “Nhà là nơi để về”.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh.    + Bài đọc hôm nay tên là gì?  + Trong hình ảnh minh hoạ, người cha đã làm gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu, ghi bảng. | - HS nghe và hát theo nhạc.  - HS quan sát.  + Bài có tên Cha sẽ luôn ở bên con.  + Người Cha đã ra sức cứu con.  - HS lắng nghe. |
| **30’**  **15’** | **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, tinh  cảm. Nhấn giọng, gây ấn tượng với những từ ngữ gợi tả, gợi cảm;  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *bên con.*  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *cùng ông*.  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *còn sống*.  + Đoạn : Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *hỗn loạn, lặng đi, luôn, đáp lại, động đất, đã, giữa, sẽ, nữa.*  - Giải nghĩa từ và luyện đọc câu:  ? Em hiểu thế nào là *động đất*?  ? Hỗn loạn nghĩa là gì?  ?Trong đoạn 1 có từ bàng hoàng, vậy em hiểu nó là gì?  - GV đưa câu văn dài:  *Rồi ông nhớ lại lời hứa với con:/ “Dù có chuyện gì xảy ra, / cha cũng sẽ luôn ở bên con”.//*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  ? Chuyện gì xảy ra với ngôi trường của cậu con trai khi động đất?:  ? Vì sao người cha vẫn quyết tâm đào bới đống đổ nát khi mọi người cho rằng không còn hi vọng?  ? Quyết tâm của người cha đã đem lại kết quả gì?  ? Chi tiết nào cho thấy cậu con trai rất tin tưởng vào cha mình?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Tình yêu của người cha dành cho con và sự tin tưởng tuyệt đối của cậu bé đối với cha mình .*** | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS đọc từ khó.  + Động đất: *hiện tượng vỏ Trái Đất chuyển động, làm cho mặt đất nứt nẻ, trồi sụt, có thể làm đổ nhà cửa.*  +Hỗn loạn: *Tình trạng lộn xộn, không kiểm soát được.*  + Bàng hoàng: *choáng váng, sững sờ.*  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Động đất khiến ngôi trường sụp đổ hoàn toàn và chỉ còn là một đống đổ nát.  + Vì ông yêu con trai của mình và ông nhớ đến lời hứa với con “Dù có chuyện gì xảy ra, cha cũng sẽ luôn ở bên con.”.  + HS 2: Sau nhiều giờ đào bới, ông và mọi người đã tìm được con trai và các bạn của cậu, tất cả đều còn sống.  + Chi tiết cậu bé nói với cha: “Cha ơi! Con đã bảo các bạn là nhất định cha sẽ cứu con và các bạn mà!”.  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| ***15’*** | **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành:**  ***1. Tìm câu hỏi trong bài và cho biết***  ***a) Những từ ngữ nào cho em biết đó là câu hỏi.***  ***b) Cuối câu hỏi có dấu câu gì?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm bàn  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - Nhận xét.  ***2. Đặt một câu hỏi để hỏi về việc làm của người cha (hoặc của những người đã***  ***can ngăn hay đã giúp đỡ ông)***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời cá nhân HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt: Qua 2 bài tập này, các em hãy cho biết: Câu hỏi được dùng để hỏi về một điều chưa biết, trong câu hỏi thường có các từ có – không... Cuối câu hỏi có dấu chấm hỏi. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm bàn, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  + Các từ: có — không  + Cuối câu hỏi có dấu chấm hỏi  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp: tìm thêm câu là lời nói của nhân vật.  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình.  ?Nhiều người đã bắt đầu cùng ông làm gì?  ? Mọi người đã làm gì khi nghe thấy tiếng cậu bé?  - HS nhận xét câu trả lời của bạn.  - HS lắng nghe. |
| **5’** | **4. Hoạt động Vận dụng mở rộng:**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhắc nhở các em cần tôn trọng tình cảm của cha, mẹ với mình.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |  | |

**IV.*ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( NẾU CÓ):***

|  |
| --- |
|  |
|  |